TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 24-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Loan

2/ Bà Nguyễn Thị Trung Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dư Thị Kiều Uyên – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thuý Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với:

*** Bị cáo Nguyễn Đình D**. Sinh ngày: 04/01/1986 tại Cao Bằng. Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1961, con bà: Hoàng Thị D1, sinh năm 1962. Hiện cả hai trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ: Long Thị L, sinh năm 1986, bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại. "*Có mặt*".

*** Bị hại:**

1. Anh K' X, sinh năm: 2005; Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại K' X: Ông K' X1, sinh năm 1981 là bố ruột của bị hại; Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng "*Có mặt*".

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn T1: Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 2006 là con trai ruột của bị hại; Trú tại: Tổ dân phố F, thị trấn

Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. "*Có mặt*".

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phùng Văn V, sinh năm: 1994; Trú tại: Tổ dân phố F, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. "*Vắng mặt"*.

2. Chị Long Thị L, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. "*Có mặt".*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối 21/04/2024, Nguyễn Đình D điều khiển xe mô tô hai bánh biển số BKS: 49M1 - 5146 (*xe không có hệ thống đèn, còi*) trong hơi thở có nồng độ cồn 34,90mg/dL chở theo ông Nguyễn Văn T1 đi từ nhà của D thuộc Tổ dân phố A, thị trấn Đ theo đường B về nhà của T1 thuộc Tổ dân phố F, thị trấn Đ. Khi đi đến đoạn đường phía trước nhà của ông T1 (*là đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng, trời tối*), D đã điều khiển xe máy chuyển hướng từ làn đường bên phải, sang làn đường bên trái. Sau khi đã di chuyển qua làn đường bên trái thì D tiếp tục điều khiển cho đầu xe quay về hướng tổ dân phố A. Trong lúc đang điều khiển xe máy quay đầu ở trên làn đường bên trái, D có nghe thấy tiếng xe mô tô hai bánh (*xe mô tô biển số 49M1-247.32 của anh K' X điều khiển*) đang chạy từ hướng tổ dân phố H, thị trấn Đ đến nhưng D không quan sát để nhường đường nên đã bị xe mô tô của anh K' X tông trúng. Hậu quả: anh K' X chết tại chỗ, ông Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Đình D bị thương nặng, sau đó ông Nguyễn Văn T1 chết, Nguyễn Đình D phải điều trị tại cơ sở y tế

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường 26/3, thuộc địa phận Tổ dân phố F, thị trấn Đ. Đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, nhẵn, khô, rộng 9,6m. Giữa đường có vạch sơn kẻ nét đứt màu vàng phân chia đường thành hai chiều xe chạy; hai bên lề đường là vỉa hè lát gạch. Khu vực hiện trường không có đèn đường, có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận các dấu vết, phương tiện như sau:

- (01) Vết cày có kích thước (dài 0,04 x rộng 0,01 x sâu 0,005)m trên mặt đường ở phần đường bên phải (theo hướng khám nghiệm), cùng chiều với hướng khám nghiệm, thẳng và hơi chếch từ bên phải sang trái đường. Điểm đầu vết cách điểm mốc hiện trường (về hướng khám nghiệm) là 16m75, cách lề đường chuẩn (về bên phải) là 6m48; điểm cuối vết cách lề đường chuẩn là 6m47.

- (02) Vết cày có kích thước (dài 25,8 x rộng 0,02 x sâu 0,005)m trên mặt đường ở phần đường bên phải, cùng chiều với hướng khám nghiệm hơi cong và chếch từ tim đường vào lề đường bên phải. Điểm đầu vết cách lề đường chuẩn là 6m77, cách điểm đầu vết (01) là 0m92; điểm cuối vết cách lề đường chuẩn là 9m60.

- (03) Vết trà màu trắng có kích thước (dài 1,35 x rộng 0,06)m trên mặt đường ở phần đường bên phải, cùng chiều với hướng khám nghiệm, thẳng và chếch từ tim đường vào lề đường bên phải. Điểm đầu vết cách lề đường chuẩn là 6m32, cách đầu vết (01) là 4m78; điểm cuối vết cách lề đường chuẩn là 6m37.

- (04) Vết cà xước ngắt quãng có kích thước (dài2 x rộng 0,005)m trên mặt đường ở phần đường bên phải, cùng chiều với hướng khám nghiệm. Điểm đầu vết cách lề đường chuẩn là 7m05, cách đầu vết (01) là 8m05; điểm cuối vết cách lề đường chuẩn là 7m18.

- (05) Vết trà màu trắng có kích thước (dài 8,4 x rộng 0,03)m trên mặt đường ở phần đường bên phải, cùng chiều với hướng khám nghiệm, hơi cong và chếch vào lề đường bên phải. Điểm đầu vết cách lề đường chuẩn là 6m63,cách đầu vết (01) là 8m44; điểm cuối vết cách lề đường chuẩn là 7m5.

- (06) Vết cà xước có kích thước (dài 8m8 x rộng 0,015)m trên mặt đường ở phần đường bên phải,cùng chiều với hướng khám nghiệm, hơi cong và chếch từ tim đường vào lề đường bên phải. Điểm đầu vết cách lề đường chuẩn là 6m6,cách đầu vết (01) là 14m7; điểm cuối vết ở gác để chân trước bên trái xe môtô (07), cách lề đường chuẩn là 7m5.

- (07) Xe môtô biển kiểm soát 49M4-5146 đổ nghiêng sang trái xe trên mặt đường ở phần đường bên phải, chiều hướng chếch khoảng 45^{o}so với lề đường, đầu xe quay về phía ngã ba giao nhau với đường H và lề đường bên phải, đuôi xe quay về phía ngã ba giao nhau với đường K và tim đường. Tâmbánh xe sau cách lề đường chuẩn là 6m93,cách đầu vết (01) là 23m2, cách điểm mốc hiện trường là 38m75; tâm bánh xe trước cách lề đường chuẩn là 8m08,cách điểm mốc hiện trường là 39m10.

- (08) Xe môtô biển số 49M1-247.32 đổ nghiêng sang trái xe ở lề đường (mép vỉa hè)bên phải đường, chiều hướng chếch khoảng 45^{o}so với lề đường, đầu xe quay về phía ngã ba giao nhau với đường H và lề đường bên phải, đuôi xe quay về phía ngã ba giao nhau với đường K và tim đường. T bánh xe sau cách lề đường chuẩn là 9m03,cách đầu vết (01) là 26m, cách điểm mốc hiện trường là 42m5; tâm bánh xe trước cách lề đường chuẩn là 9m9,cách điểm mốc hiện trường là 41m90.

- (09) Vùng chất dịch nâu đỏ còn ướt, không rõ hình có kích thước (dài 1,4 x rộng 1,3)m trên mặt đường bên trái. T vết (09) cách đầu vết (01) là 14m90, cách lề đường chuẩn là 4m14. Phía trước vết (09) có nhiều vết cà trượt màu đen chếch từ phần đường bên phải vào tâm vết (09).

- (10) Vùng chất dịch nâu đỏ còn ướt chảy loang từ mặt đường vào lề đường (mép vỉa hè) bên trái, hình chữ "L", kích thước (dài 1,5 x rộng 1,4)m. T vết (10) cách cách đầu vết (01) là 14m64, cách lề đường chuẩn là 0m90.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô nhãn hiệu RENDO, biển kiểm soát: 49M4-5146, số khung: HRPJ7A351401, số máy: 50FMH351401.

Xe không có ốp nhựa tay lái, không có hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu. Đầu tay lái phía bên trái bị mài vẹt, bát gắn gác để chân phía sau bên phải bị gãy mất 5cm, phần còn lại cong vênh về phía trước có bám dính chất màu đỏ. Bát gắn gác để chân phía sau bên trái bị gẫy phần đầu, phần còn lại cong vào trong. Sườn xe bị cong nhẹ theo hướng từ phải qua trái. Ống giảm thanh bị cong, móp theo hướng từ sau lên trước, đuôi ống giảm thanh bị co rúm, bề mặt bị cà xước và bám chất màu đỏ. Ống giảm sóc phía sau bên phải bị cong ép từ sau về trước, từ ngoài vào trong, đầu trên bị gẫy tách khỏi bulong và găm vào khung xe; bulong cố định đầu trên của ống giảm sóc bị cong từ sau lên trước, mặt sau và mặt trên có bám dính chất màu đỏ; bulong cố định đầu dưới của ống giảm sóc bị cong nhẹ từ sau lên trước, mặt sau có bám dính chất màu đỏ. Mặt ngoài bên dưới của càng gắp sau và đầu trục bánh sau bên phải có vết trà xước bề mặt có bám dính chất màu đỏ và đen. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh tay, phanh chân, cần số đều bị hư hỏng không hoạt động. Còi xe không hoạt động.

- Xe môtô nhãn hiệu suzuki F150, BKS 49M1-247.32, số khung: MH8DL11AZMJ236445, số máy CGA11D236399 có các dấu vết: cùm công tắc bên trái bị cà vẹt, nắm tay lái bên trái bị cà xước. Đầu ốc chân gương bên trái bị mài vẹt, mặt nạ và cụm đèn phía trước bị vỡ. Hai ống giảm sóc phía trước bị gãy rời ở vị trí phía dưới chảng ba; mặt ngoài vỏ ống giảm sốc phía trước bên phải ở vị trí cách đầu dưới 11cm có vết cà xước kích thước (1,5x4) cm. Đầu ốc trục trước bên trái có vết cà xước, dính mạt chất màu đen. Két nước làm mát bị bẹp dúm chữ V từ trước về sau. Mặt ngoài lốc máy bên trái có vết cà xước kích thước (10x1,5)cm. Cần số bị cong từ trước ra sau, mặt trong bị cà vẹt dài 8cm. Bát gác chân phía trước bên trái bị gãy. Mặt ngoài phía trước gác chân để chân sau bên trái bị mài vẹt (3x2)cm, đèn xi nhan phía sau bên trái bị vỡ. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống phanh, đèn, còi, lốp, gương chiếu hậu, gạt nước bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y xác định: Ngày 06/5/2024, Trung tâm pháp y Tỉnh Lâm Đồng kết luận nguyên nhân chết của K’ X và Nguyễn Văn T1 là do đa chấn thương.

Quá trình điều tra xác định, bị can Nguyễn Đình D có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn (*Ethanol)* trong máu của Nguyễn Đình D thời điểm xảy ra tai nạn là 34,9mg/100mL máu.

Ngày 20/6/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận giám định các dấu vết cơ học của vụ tai nạn, xác định:

- Vết cong gập kim loại, trượt xước sơn tại mặt ngoài phía bên ống xả của xe mô tô biển số 49M4-5146 phù hợp với vết trượt xước sơn, vết trượt bám chất màu đen tại đĩa phanh bánh trước của xe mô tô biển số 49M1-247.32.

- Không có cơ sở xác định tốc độ của hai xe mô tô ngay trước khi xảy ra tai nạn.

- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 49M4-5146 và xe mô tô biển số 49M1-247.32 lưu thông trên đường B theo chiều từ đường K tổ dân phố H về hướng đường H tổ dân phố A, thị trấn Đ.

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe 02 xe môtô 49M1-247.32 và 49M4-5146 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc làn đường bên trái của phần đường dành cho phương tiện lưu thông trên đường B theo chiều từ đường K tổ dân phố H về hướng đường H tổ dân phố A, thị trấn Đ.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y đối với K' X và Nguyễn Văn T1 đã chết là do đa chấn thương và lời khai nhận của Nguyễn Đình D xác định, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do: Nguyễn Đình D điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong hơi thở có nồng độ cồn, phương tiện không có đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu, chuyển hướng xe không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây ra vụ tai nạn giao thông làm chết 02 người. Hành vi trên của Nguyễn Đình D đã vi phạm khoản 4, 8 Điều 8 về các hành vi bị nghiêm cấm, Điều 15 về chuyển hướng xe của Luật Giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSĐT ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh nay là Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 36 *(Ba mươi sáu)* tháng đến 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Đình D và đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T1 là anh Nguyễn Quốc B, đại diện hợp pháp của anh K' X là ông K' X1 tại phiên toà. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho mỗi gia đình số tiền 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng)*.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu RENDO, loại xe nữ, màu sơn đỏ - xanh, biển kiểm soát 49 M4-5146, số khung: HRPJ7A351401, số máy: 50FMH 351401; Trả lại cho người đại diện hợp pháp của anh K' X là ông K' X1 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Suzuki, loại: Satria F150, màu sơn: trắng, đỏ, đen biển kiểm soát 49M1-247.32, số khung: MH8DL11AZMJ236445, số máy: CGA1ID236399.

* Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ nay là Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh nay là Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận:

Vào tối 21/04/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số BKS: 49M1 - 5146 (*xe không có hệ thống đèn, còi*) trong hơi thở có nồng độ cồn 34,90mg/dL chở theo ông Nguyễn Văn T1 đi từ nhà của bị cáo thuộc Tổ dân phố A,thị trấn Đ theo đường B về nhà của ông T1 thuộc tổ dân phố F, thị trấn Đ. Khi đi đến đoạn đường phía trước nhà của ông T1 (*là đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng, trời tối*), bị cáo đã điều khiển xe máy chuyển hướng từ làn đường bên phải, sang làn đường bên trái. Sau khi đã di chuyển qua làn đường bên trái thì bị cáo tiếp tục điều khiển cho đầu xe quay về về hướng tổ dân phố A. Trong lúc đang điều khiển xe máy quay đầu ở trên làn đường bên trái, bị cáo có nghe thấy tiếng xe mô tô hai bánh (*xe mô tô biển số 49M1-247.32 của anh K' X điều khiển*) đang chạy từ hướng tổ dân phố H, thị trấn Đ đến, nhưng bị cáo không quan sát để nhường đường nên đã bị xe mô tô của anh K' X tông trúng. Hậu quả: anh K' Xchết tại chỗ, ông Nguyễn Văn T1 và bị cáo bị thương nặng, sau đó ông Nguyễn Văn T1 chết, bị cáo phải điều trị tại cơ sở y tế. Qua lời khai nhận của bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị hại tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác khi tham gia giao thông. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định tuy nhiên điều khiển phương tiện giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn 34,9mg/100mL máu, điều khiển phương tiện không có đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu, chuyển hướng xe không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây ra vụ tai nạn giao thông làm chết 02 người. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, vừa để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo thành người hữu ích cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi

lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trong vụ tai nạn giao thông còn gây hậu quả làm chiếc xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Suzuki, loại: Satria F150, màu sơn: trắng - đỏ, biển kiểm soát 49M1-247.32 do anh K’ X điều khiển bị hư hỏng. Tuy nhiên, kết quả thu thập hồ sơ xe xác định chiếc xe của anh K’ X mua mới 100% vào ngày 20/02/2022 với giá 39.800.000 đồng (<100.000.000 đồng) nên Cơ quan điều tra không làm thủ tục định giá để xử lý là phù hợp

Ngoài ra, bị hại K’ X điều khiển xe (>50cm^3) khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, K' X đã chết nên không đặt ra vấn đề xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị hại là anh Nguyễn Quốc B và ông K’ X1đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường khắc phục hậu quả cho mỗi bị hại số tiền 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng)*. Xét thấy, sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp các bị hại tại phiên tòa là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên cần công nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu RENDO, loại xe nữ, màu sơn đỏ - xanh, biển kiểm soát 49 M4-5146, số khung: HRPJ7A351401, số máy: 50FMH 351401. Xét thấy đây là chiếc xe do bị cáo mua lại tại Cửa hàng C tại thị trấn Đ. Vì vậy cần trả lại chiếc xe cho bị cáo là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Suzuki, loại: Satria F150, màu sơn: trắng, đỏ, đen biển kiểm soát 49M1-247.32, số khung: MH8DL11AZMJ236445, số máy: CGA1ID236399. Xét thấy, đây là chiếc xe của bị hại anh K’ X. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông K’ X1 là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.*

Áp dụng khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị hại: Bị cáo Nguyễn Đình D phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Quốc B và ông K’ X1 mỗi người số tiền là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình D: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu RENDO, loại xe nữ, màu sơn đỏ - xanh, biển kiểm soát 49 M4-5146, số khung: HRPJ7A351401, số máy: 50FMH 351401.

- Trả lại cho ông K' X1: 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Suzuki, loại: Satria F150, màu sơn: trắng, đỏ, đen biển kiểm soát 49M1-247.32, số khung: MH8DL11AZMJ236445, số máy: CGA1ID236399.

Chi tiết của các vật chứng trên được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/11/2024 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh nay là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo D1 phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đạ Huoai;*
- *Công an huyện Đạ Huoai;*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện hợp pháp cuả các bị hại;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Bùi Đình Đạo